Mẫu 14/BTNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018)

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN (nếu có)TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc--------------- |
| Số:…../QĐ-…(1)… | *……(2)…, ngày … tháng … năm………* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Tiếp tục giải quyết bồi thường**
**----------------**

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)

Căn cứ …..(4)…..Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định.......(5)......giải quyết yêu cầu bồi thường số…/QĐ-……, ngày…./…./…....của.................................................................................;

……………………………………….(6)…………………………….…..,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp tục giải quyết yêu cầu bồi thường của Ông/Bà .............………(7)…..............… Địa chỉ…............………… (8)..........................

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định …….(5)………. giải quyết yêu cầu bồi thường số…/QĐ- …..ngày …./…./…. hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Ông/Bà .......(7)................và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận*:- Như Điều 3;- …..(9)..…...;- ......(10).........;-……(11)…….;- Lưu: VT, HSVV. | Thủ trưởng cơ quan*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu 14/BTNN:**

(1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.

(2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.

(3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.

(4) Ghi theo một trong ba căn cứ sau:

- Trường hợp ra quyết định tiếp tục giải quyết bồi thường trong trường hợp hết thời hạn hoãn giải quyết bồi thường thì ghi: “khoản 3 Điều 49”.

- Trường hợp ra quyết định tiếp tục giải quyết bồi thường trong trường hợp hết thời hạn tạm đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường thì ghi: “khoản 2 Điều 50”.

- Trường hợp ra quyết định tiếp tục giải quyết bồi thường trong trường hợp nhận được văn bản xem xét lại văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường mà văn bản đó vẫn là căn cứ yêu cầu bồi thường thì ghi: “khoản 3 Điều 50”.

(5) Ghi một trong hai trường hợp tạm đình chỉ hoặc hoãn.

(6) Ghi theo một trong hai trường hợp sau:

- Trường hợp tiếp tục giải quyết do tạm đình chỉ yêu cầu giải quyết bồi thường theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 50 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ghi “Xét đề nghị của ..(tên người yêu cầu bồi thường)......”.

- Trường hợp tiếp tục giải quyết bồi thường do hết thời hạn hoãn giải quyết yêu cầu bồi thường, do tạm đình chỉ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 50 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước thì không ghi mục này.

(7) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.

(8) Ghi địa chỉ người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.

(9) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

(10) Ghi họ tên người giải quyết bồi thường.

(11) Ghi họ tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.